TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2026/QĐDS - ST	*Thanh Hoá, ngày 30 tháng 09 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: tuyên bố một người mất tích.
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HÓA

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Hải - Thẩm phán
- Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 09 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 125/2026/TLST- DS ngày 20 tháng 05 năm 2026 về "Tuyên bố một người mất tích" theo quyết định mở phiên họp số: 1009/2026/QĐDS-ST ngày 22 tháng 05 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn L - Sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên họp.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Tống Thị S - Sinh năm 1973.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn V, xã V, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 18/05/2026 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là ông Lê Văn L trình bày: Ông và bà Tống Thị S trước đây đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn M, xã T, huyện T (nay là xã N), tỉnh Thanh Hóa có đăng ký kết hôn ngày 23/06/1992 tại UBND xã T, huyện T (nay là xã N), tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn bà S đã chuyển về gia đình ông ở khu X, thị trấn V, huyện T (nay là thôn V, xã V), tỉnh Thanh Hóa để sinh sống. Sau khi kết hôn, vợ chồng hoà thuận được đến năm 2001 thì phát sinh mâu thuẫn. Sau đó đến tháng 9/2001 thì vợ tôi đi khỏi địa phương không về nhà từ năm 2001 đến nay và cắt đứt mọi liên lạc với gia đình. Hiện tại ông cũng không biết bà S đang ở đâu. Sau khi bà S bỏ đi ông nhiều lần xuống nhà bố, mẹ đẻ của bà S là ông Tống Văn B và bà Hoàng Thị S1 để hỏi tin tức xem bà S có về nhà bố, mẹ đẻ không nhưng bà S không về cư trú tại nhà bố, mẹ đẻ. Đến nay, bố mẹ bà S đều đã chết, trong gia đình cũng không ai có tin tức gì của bà S. Ông L đã làm đơn yêu cầu TAND khu vực 7 – Thanh Hoá làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Tống Thị S. Ngày 30/07/2025 Tòa án nhân dân khu

vực 7 - Thanh Hóa đã chấp nhận đơn của ông L, thông báo người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Tống Thị S.

Ngày 18/05/2026, ông Lê Văn L có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Tống Thị S. Tòa án làm thủ tục nhắn tin đối với bà Tống Thị S trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 25,26,27/05/2026 và đăng tin trên báo T trên ba số báo ba ngày liên tiếp vào các ngày 21,22,23/05/2026. Đến nay đã hết 04 tháng, kể từ lần đầu tiên thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà Tống Thị S.

Tại phiên họp ông L giữ nguyên yêu cầu của mình.

-Ý kiến của Viện kiểm sát:

+Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Toà án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Ông L đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

+Về nội dung: Đề nghị Toà án áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự, các Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn L: Tuyên bố một người mất tích đối với bà Tống Thị S; Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa nhận định:

[1].Về tố tụng: Ông Lê Văn L yêu cầu tuyên bố bà Tống Thị S mất tích. Bà S có nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn V, xã V, tỉnh Thanh Hóa. Theo khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) thì đây là yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thanh Hoá.

[2]. Từ tháng 9/2001 thì bà Tống Thị S đi khỏi địa phương không về nhà từ năm 2001 đến nay và cắt đứt mọi liên lạc với gia đình. Hiện tại ông L cũng không biết bà S đang ở đâu. Sau khi bà S bỏ đi ông L nhiều lần xuống nhà bố, mẹ đẻ của bà S là ông Tống Văn B và bà Hoàng Thị S1 để hỏi tin tức xem bà S có về nhà bố, mẹ đẻ không nhưng bà S không về cư trú tại nhà bố, mẹ đẻ. Đến nay, bố mẹ bà S đều đã chết, trong gia đình cũng không ai có tin tức gì của bà S. Ông L đã làm đơn yêu cầu TAND khu vực 7 – Thanh Hoá làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Tống Thị S. Ngày 30/07/2025 Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa đã chấp nhận đơn của ông L và tiến hành thủ tục nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có tin tức gì của bà S. Ngày 18/05/2026, ông Lê Văn L làm đơn yêu cầu Toà án nhân dân khu vực 7 – Thanh Hoá tuyên bố bà Tống Thị S mất tích. Tòa án làm thủ tục nhắn tin đối với bà Tống Thị S trên Đài tiếng nói Việt Nam và đăng tin trên báo T. Theo quy định của pháp luật. Đến nay đã hết 04 tháng, kể từ lần đầu tiên thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà Tống Thị S. Nay ông L yêu cầu tuyên bố bà Tống Thị S mất tích là có cơ sở.

[3]. Từ nhận định trên Hội đồng xác định bà Tống Thị S đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm tháng 09 năm 2001 đến nay không rõ địa chỉ ở đâu, ông L đã làm các

thủ tục đăng báo, nhắn tin theo quy định của pháp luật nhưng bà Tống Thị S vẫn không về cũng như không có tin tức gì. Căn cứ vào các điều 384, 385, 387, 388 và điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn L về việc tuyên bố bà Tống Thị S mất tích là có căn cứ.

[4]. Về lệ phí: Ông Lê Văn L phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ông Lê Văn L phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; Điều 35; Điều 39; Điều 149, các Điều 361, 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Lê Văn L.

2. Tuyên bố**:** Bà Tống Thị S - sinh năm 1973, nơi cư trú cuối cùng: Thôn V, xã V, tỉnh Thanh Hóa mất tích.

3. Về lệ phí: Ông Lê Văn L phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003967 ngày 20/05/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Ông LêVăn L1 đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Vân Du;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Văn Hải